

## NĂNG LỰC ÂM NHẠC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Nhận bài:

15 – 10 – 2016

Chấp nhận đăng:

15 – 12 – 2016

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Nguyễn Thị Lệ Quyên

**Tóm tắt:** Năng lực âm nhạc là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức âm nhạc, kỹ năng hát, đàn, biểu diễn, khả năng cảm thụ, sáng tạo âm nhạc và vận hành chúng một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ hoặc giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra trong cuộc sống. Kết quả khảo sát 209 sinh viên Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng thì có 46,6% rất quan tâm và 47,2% chọn mức độ quan tâm đến âm nhạc. Về năng lực cảm thụ âm nhạc có 16% sinh viên đạt mức độ 4; 27% sinh viên đạt mức độ 3; 41% sinh viên ở mức độ 2, và 16% sinh viên ở mức độ 1. Kết quả khảo sát về năng lực hát của SV: Số SV có biểu hiện kỹ năng hát chính xác, rõ lời, hơi thở tự nhiên và hát diễn cảm ở mức độ Giỏi (cả 4 tiêu chí) chiếm 20,8%; Khá chiếm 29,9%; TB chiếm 26,8% và Yếu chiếm 22,5%. Qua khảo sát cho thấy năng lực âm nhạc của sinh viên hiện nay còn nhiều hạn chế, cần phải có những biện pháp hữu hiệu để tác động nâng cao năng lực này của sinh viên.

**Từ khóa:** năng lực âm nhạc; sinh viên; Sư phạm Đà Nẵng; giải pháp; nâng cao.

### 1. Đặt vấn đề

Sinh viên các Trường Đại học Sư phạm là những người làm chủ nền giáo dục tương lai của đất nước. Mục đích trong đào tạo giáo viên là tạo ra những con người có đầy đủ năng lực về mặt chuyên môn, phẩm chất đạo đức, nghiệp vụ để giáo dục cho thế hệ tương lai của đất nước thành con người toàn diện. Năng lực nghệ thuật nói chung và năng lực âm nhạc nói riêng là một trong những năng lực cơ bản trong tiến trình hình thành nhân cách người học, điều này đã được khẳng định trong triết lý giáo dục của các quốc gia tiên tiến trên thế giới.

Hiện nay, qua khảo sát, chúng tôi thấy rằng, năng lực âm nhạc của sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng còn nhiều hạn chế như: chưa có sự hiểu biết về nhạc lý, chưa có sự đánh giá đúng về giai điệu và nhịp phách trong các dòng nhạc, do vậy sinh viên thiếu đi năng lực đánh giá về giá trị của các dòng nhạc, dẫn đến bị “chạy” theo xu hướng nhạc thị trường, mà quên đi những giá trị mang tính nghệ thuật và nhân

văn trong các dòng nhạc dân tộc và các dòng nhạc hàn lâm hiện nay. Thực tế có nhiều đối tượng sinh viên có năng khiếu tốt về âm nhạc nhưng các em chưa có môi trường để học tập và rèn luyện nhằm phát huy hết năng lực âm nhạc của bản thân.

Trước tình hình đó, chúng tôi cho rằng, việc nâng cao năng lực âm nhạc cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm không chỉ đáp ứng nhu cầu tinh thần của người học, mà qua đó còn giúp sinh viên hình thành được những năng lực cơ bản về kỹ năng sống trong quá trình tiếp nhận âm nhạc.

### 2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Năng lực âm nhạc của sinh viên Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

Phạm vi nghiên cứu: 3 loại năng lực âm nhạc: năng lực hiểu biết âm nhạc, năng lực cảm thụ âm nhạc, năng lực hát.

Khách thể nghiên cứu bao gồm 209 sinh viên các lớp: 16CNTT (Cử nhân Công nghệ thông tin), 13CVNH (Cử nhân Việt Nam học), 14SMN2 (Giáo dục Mầm non), 16SAN (Sư phạm Âm nhạc).

\* Liên hệ tác giả

Nguyễn Thị Lệ Quyên

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: ntlquyen@ued.udn.vn

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp chính chúng tôi sử dụng để nghiên cứu là phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi (bao gồm 209 phiếu hỏi nhằm khảo sát về nhận thức, thái độ và sự hiểu biết của sinh viên về âm nhạc) và phương pháp thực hành (kiểm tra trên 209 sinh viên nhằm khảo sát thực trạng năng lực hát và khả năng phân xạ tiết tấu, năng lực nhận biết cao độ của sinh viên).

### 3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

#### 3.1. Thực trạng về năng lực âm nhạc của sinh viên Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN

Năng lực âm nhạc là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức âm nhạc, kỹ năng hát, đàn, biểu diễn,..., có khả năng cảm thụ, sáng tạo âm nhạc và vận hành chúng một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ hoặc giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra trong cuộc sống.

Khi nghiên cứu về năng lực âm nhạc của sinh viên Trường Đại học Sư phạm, chúng tôi xây dựng mức độ khó của câu hỏi ở mức phổ thông, và chủ yếu tìm hiểu các loại năng lực cơ bản là hiểu biết âm nhạc, cảm thụ âm nhạc và thực hành âm nhạc (với năng lực thực hành chúng tôi tập trung vào năng lực hát).

Tiến hành điều tra trên 209 sinh viên thuộc 4 lớp học, chúng tôi nhận được các kết quả như sau:

##### 3.1.1. Thái độ của sinh viên đối với âm nhạc

Thăm dò thái độ của sinh viên đối với âm nhạc, kết quả được ghi nhận ở Bảng 1.

**Bảng 1.** Thái độ của sinh viên đối với âm nhạc

Lớp	Số lượng SV	Kết quả khảo sát					
		Rất quan tâm		Quan tâm		Không quan tâm	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
16CNTT	50	20	40	25	50	5	10
13CVNH	62	19	30,6	36	58,1	7	11,3
14SMN2	59	25	42,4	32	54,2	2	3,4
16SAN	38	28	73,7	10	26,3	0	0
<b>Tổng số</b>	<b>209</b>	<b>92</b>	<b>46,6</b>	<b>103</b>	<b>47,2</b>	<b>14</b>	<b>6,2</b>

(Nguồn: Điều tra của tác giả)

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy có 46,6% rất quan tâm đến âm nhạc, 47,2% chọn mức độ quan tâm và 6,2% không quan tâm. Trong đó, mức độ rất quan tâm được chọn cao nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 73,7%, thấp nhất ở lớp 13CVNH với tỉ lệ 30,6%. Mức độ quan tâm được chọn cao nhất ở lớp 13CVNH với tỉ lệ 58,1%, thấp nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 26,3%. Mức không quan tâm được

lựa chọn cao nhất ở lớp 13CVNH với tỉ lệ 11,3% và thấp nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 0%.

Từ kết quả thu được trong bảng trên, ta thấy sự quan tâm đến âm nhạc của SV được biểu hiện ở các mức độ khác nhau, bên cạnh đó còn có sự khác biệt giữa các lớp điều tra, mức độ rất quan tâm được lựa chọn nhiều ở lớp âm nhạc, các lớp còn lại có tỉ lệ chọn cao ở mức độ quan tâm, cần lưu ý mức độ không quan tâm vẫn được lựa chọn ở các lớp 16CNTT và 13CVNH.

Khảo sát các kênh sinh viên tiếp cận với âm nhạc, kết quả được ghi nhận ở Bảng 2.

**Bảng 2.** Các kênh tiếp cận âm nhạc của sinh viên

Lớp	Số lượng SV	Kết quả khảo sát					
		Bạn bè		Truyền hình, radio		Các chương trình biểu diễn	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
16CNTT	50	14	28	26	52	10	20
13CVNH	62	15	24,2	35	56,5	12	19,3
14SMN2	59	23	39	16	27,1	20	33,9
16SAN	38	5	13,2	10	26,3	23	60,5
<b>Tổng số</b>	<b>209</b>	<b>57</b>	<b>26,1</b>	<b>87</b>	<b>40,5</b>	<b>65</b>	<b>33,4</b>

(Nguồn: Điều tra của tác giả)

Kết quả ở Bảng 2 cho thấy có 26,1% sinh viên biết đến âm nhạc qua bạn bè; 40,5% sinh viên nghe nhạc qua truyền hình và radio; 33,4% sinh viên tiếp cận âm nhạc qua các chương trình biểu diễn. Trong đó, việc tiếp cận âm nhạc qua bạn bè được chọn cao nhất ở lớp 14SMN2 với tỉ lệ 39%; thấp nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 13,2%. Việc tiếp cận âm nhạc qua truyền hình, radio được chọn cao nhất ở lớp 13CVNH với tỉ lệ 56,5%; thấp nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 26,3%. Việc tiếp cận âm nhạc qua các chương trình biểu diễn được lựa chọn cao nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 60,5% và thấp nhất ở lớp 13CVNH với tỉ lệ 19,3%.

Kết quả trên cho thấy sinh viên tiếp cận với âm nhạc chủ yếu là qua truyền hình, radio, giao lưu với bạn bè,... Chỉ có các bạn sinh viên lớp âm nhạc có tỉ lệ lựa chọn cao ở việc tiếp cận với âm nhạc qua các chương trình biểu diễn. Hiện nay, những hoạt động về nghệ thuật nói chung và âm nhạc nói riêng ở Trường Đại học Sư phạm là tương đối đa dạng, các em được tham gia nhiều hoạt động như: múa, hát... vào các ngày lễ lớn, điều này cũng tạo nên sự năng động của sinh viên. Tuy nhiên, các chương trình này chưa được thực hiện

thường xuyên và nội dung của các chương trình cũng chưa mang tính nghệ thuật cao, chưa thể đáp ứng đủ nhu cầu tham gia của một số lượng lớn sinh viên trong nhà trường hiện nay, đây cũng là một lí do dẫn đến các tỉ lệ lựa chọn như trên.

Khảo sát các hình thức tham gia đào tạo âm nhạc của sinh viên, chúng tôi thu được kết quả ở Bảng 3.

**Bảng 3.** Các hình thức tham gia đào tạo âm nhạc của sinh viên

Lớp	Số lượng SV	Kết quả khảo sát					
		Dài hạn		Ngắn hạn		Không đào tạo	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
16CNTT	50	0	0	4	8	46	92
13CVNH	62	0	0	7	11,3	55	88,7
14SMN2	59	0	0	16	27,1	43	72,9
16SAN	38	38	100	0	0	0	0
<b>Tổng số</b>	<b>209</b>	<b>38</b>	<b>25</b>	<b>27</b>	<b>11,6</b>	<b>144</b>	<b>63,4</b>

(Nguồn: Điều tra của tác giả)

Kết quả ở Bảng 3 cho thấy có 25% sinh viên được đào tạo dài hạn; 11,6% được đào tạo ngắn hạn; 63,4% không được đào tạo. Trong đó hình thức đào tạo dài hạn được chọn cao nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 100%, thấp nhất ở các lớp còn lại với tỉ lệ 0%. Hình thức đào tạo ngắn hạn được chọn lựa cao nhất ở lớp 14SMN2 với tỉ lệ 27,1%, thấp nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 0%. Hình thức không đào tạo được lựa chọn cao nhất ở lớp 16CNTT với tỉ lệ 92% và thấp nhất ở lớp 16SAN với tỉ lệ 0%.

Hiện nay có một số lượng lớn sinh viên (nhiều nhất là sinh viên Khoa Tiểu học, Khoa Mầm non) có nguyện vọng được học các khóa đào tạo âm nhạc ngắn hạn, vì các môn học này có tác dụng trực tiếp đến nghề nghiệp của các bạn trong tương lai. Tuy nhiên, vì một vài lý do mà chỉ mới có một số ít sinh viên tham gia các khóa đào tạo âm nhạc ngắn hạn ở các trung tâm âm nhạc, số lượng sinh viên không đào tạo chiếm tỉ lệ lớn sẽ là đối tượng nghiên cứu nhằm đưa ra các giải pháp trong bài báo.

### 3.1.2. Năng lực cảm thụ âm nhạc của sinh viên

Chúng tôi điều tra sinh viên dựa trên các mức độ kiểm tra như sau:

Mức độ 1 (MĐ<sub>1</sub>): SV không nhớ tên tác phẩm, tên tác giả, không nhận biết được tính chất âm nhạc, chưa hiểu nội dung cũng như ý nghĩa giáo dục của tác phẩm,

không biết nhiều về âm sắc của một số nhạc cụ phổ biến.

Mức độ 2 (MĐ<sub>2</sub>): SV chưa nhớ nhiều tên tác phẩm hoặc tên tác giả. Chưa nhận biết được tính chất âm nhạc, hiểu nhưng giải thích không đúng nội dung cũng như ý nghĩa giáo dục của tác phẩm, không biết nhiều về âm sắc của một số nhạc cụ phổ biến đã được làm quen.

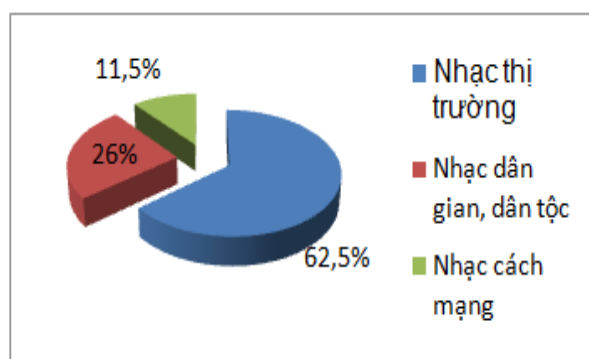
Mức độ 3 (MĐ<sub>3</sub>): SV nhớ chính xác tên tác phẩm, tên tác giả. Chưa nhận biết được tính chất âm nhạc, hiểu nhưng chưa giải thích đúng nội dung cũng như ý nghĩa giáo dục của tác phẩm. Biết âm sắc một số nhạc cụ phổ biến quen thuộc.

Mức độ 4 (MĐ<sub>4</sub>): SV nhớ chính xác tên tác phẩm, tên tác giả. Nhận biết được tính chất âm nhạc, hiểu và giải thích đúng nội dung và ý nghĩa giáo dục của tác phẩm. Biết âm sắc một số nhạc cụ phổ biến quen thuộc.

Kết quả: Chỉ có 16% sinh viên đạt mức độ 4; 27% sinh viên đạt mức độ 3; còn tới 41% sinh viên ở mức độ 2, và 16% sinh viên còn nằm ở mức độ 1.

Kết quả trên cho thấy không phải sinh viên Trường Đại học Sư phạm không có khả năng cảm thụ âm nhạc, mà ngược lại các em có nhiều tố chất để phát triển năng lực âm nhạc của bản thân, song hiện nay, các em chưa có được những kiến thức nền tảng, cũng như thiếu đi sự định hướng trong vấn đề này.

Khảo sát về các dòng nhạc mà sinh viên yêu thích, kết quả được ghi nhận ở Hình 1.



**Hình 1.** Biểu đồ các dòng nhạc mà sinh viên yêu thích

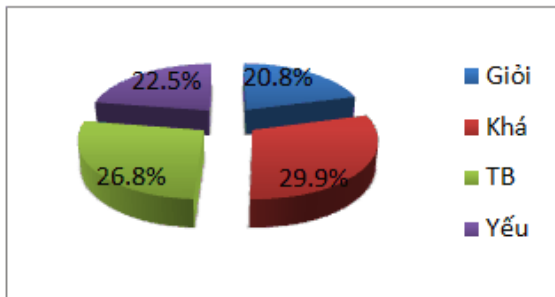
Kết quả ở Hình 1 cho thấy có 11,5% sinh viên yêu thích dòng nhạc cách mạng; 26% yêu thích dòng nhạc dân tộc, dân gian; 62,5% yêu thích nhạc thị trường.

Ngày nay, với sự bùng nổ của thị trường âm nhạc, dường như âm nhạc mang tính nhất thời, “nổi loạn” đang chiếm được nhiều thị phần trong thị trường âm

nhạc, điều này có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân quan trọng là năng lực âm nhạc của giới trẻ hiện nay là thấp, dẫn đến sự ngộ nhận, chạy theo thị hiếu và đám đông, mà không chỉ ra được, cái hay cái đẹp trong bản nhạc mình đang nghe là gì. Và qua khảo sát trên cho thấy, sinh viên hiện nay nghe nhạc chủ yếu chạy theo thị hiếu mà chưa có sự cảm nhận về ca từ và giai điệu của bài hát, hơn nữa dòng nhạc dân ca - dòng nhạc làm nên tâm hồn con người Việt Nam, dòng nhạc cách mạng - dòng nhạc đóng vai trò là chiến sĩ tinh thần trong thời kỳ chống quân xâm lược của dân tộc, lại không được người trẻ quan tâm đúng mức.

### 3.1.3. Năng lực thực hành âm nhạc của sinh viên

Khảo sát về năng lực hát của sinh viên, chúng tôi thu được kết quả ở Hình 2.

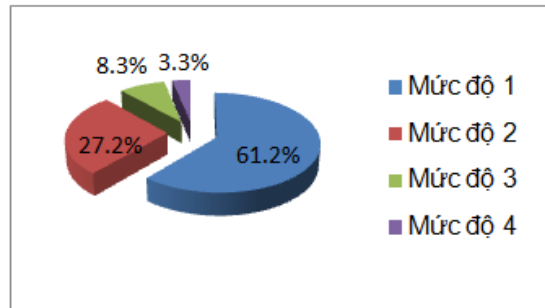


Hình 2. Biểu đồ năng lực hát của sinh viên

Kết quả ở Hình 2 cho thấy: Số SV có biểu hiện kỹ năng hát chính xác, rõ lời, hơi thở tự nhiên và hát diễn cảm ở mức độ Giỏi (cả 4 tiêu chí) chiếm 20,8%; Khá chiếm 29,9%. Số SV có biểu hiện kỹ năng hát ở mức độ TB (cả 4 tiêu chí) chiếm tới 26,8% và ở mức độ Yếu (cả 4 tiêu chí) chiếm 22,5%.

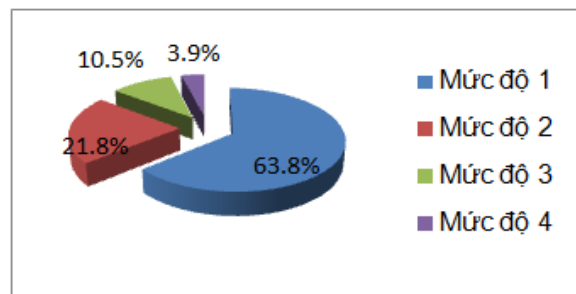
Năng lực hát của sinh viên chiếm tỉ lệ Giỏi và Khá là khá cao, nhưng bên cạnh đó tỉ lệ Trung Bình và Yếu vẫn còn ở mức cao.

Tiến hành kiểm tra về khả năng phản xạ tiết tấu và cao độ, đây là 2 tiêu chí đánh giá năng khiếu âm nhạc. Chúng tôi đưa ra 4 mẫu tiết tấu và 4 mẫu cao độ, tiến hành theo 4 mức độ khó dần, kết quả được ghi nhận ở Hình 3 và Hình 4.



Hình 3. Biểu đồ khả năng phản xạ tiết tấu của sinh viên

Kết quả ở Hình 3 cho thấy có 61,2% số sinh viên thực hiện được mức độ 1; 27,2% sinh viên thực hiện được mức độ 2; chỉ có 8,3% sinh viên thực hiện được mức độ 3 và 3,3% sinh viên thực hiện được mức độ 4.



Hình 4. Biểu đồ năng lực nhận biết cao độ của sinh viên

Kết quả ở Hình 4 cho thấy có 63,8% số sinh viên thực hiện được mức độ 1; 21,8% sinh viên thực hiện được mức độ 2; chỉ có 10,5% sinh viên thực hiện được mức độ 3 và 3,9% sinh viên thực hiện được mức độ 4.

Về khả năng phản xạ tiết tấu và cao độ, đây là những hình thức kiểm tra khá mới mẻ với đối tượng khảo sát, ở mức độ dễ là mức 1 và 2, tỉ lệ sinh viên thực hành đạt chiếm tỉ lệ rất cao, ở các mức độ khó hơn là mức 3 và 4, rất ít sinh viên thực hành được. Điều này chứng tỏ vẫn có nhiều sinh viên có năng khiếu tốt về âm nhạc, tuy nhiên các bạn chưa có môi trường để học tập và rèn luyện nên năng lực âm nhạc chưa cao.

Với sinh viên Trường Đại học Sư phạm thì việc nâng cao năng lực âm nhạc là điều hết sức cần thiết, bởi dạy học không chỉ dạy tri thức mà còn hướng đến giáo dục nhân cách cho học sinh, tức là dạy làm người. Và nhân cách của người giáo viên có tác động rất lớn tới học sinh. Như đã phân tích ở trên, âm nhạc có vai trò hình thành những năng lực về văn, thể, mỹ cho con người, nên nếu như những giáo viên tương lai của đất nước không đủ năng lực để cảm thụ được cái “đẹp”, cái

“thiện” trong âm nhạc thì có thể sẽ chịu ảnh hưởng không tốt từ những dòng nhạc mang tính thị trường hiện nay.

Vì vậy, vấn đề hiện nay trong giáo dục sinh viên Trường Đại học Sư phạm, ngoài việc đào tạo chuyên môn và các hoạt động mà các em đang tham gia, cần phải nâng cao năng lực âm nhạc cho sinh viên, có vậy sinh viên mới có đủ những phẩm chất và năng lực trở thành những người gieo hạt mầm tri thức trong tương lai. Theo chúng tôi, muốn phát triển năng lực âm nhạc của sinh viên thì chúng ta phải làm sao để các em được tiếp cận, được hướng dẫn những kiến thức cơ bản về âm nhạc, được học các học phần âm nhạc mà các em yêu thích, qua đó có điều kiện được thể hiện và phát triển khả năng âm nhạc của bản thân.

Xét thấy việc tạo ra một môi trường tương đối chuyên nghiệp để sinh viên hoàn thiện những năng lực bản thân là điều cần thiết. Tất cả những thực trạng trên đây là cơ sở để chúng tôi đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực âm nhạc cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐHN.

### 3.2. Đề xuất giải pháp

Qua khảo sát, chúng tôi thấy rằng, nhu cầu được tiếp cận và học tập âm nhạc của sinh viên là rất lớn, song hiện nay cơ hội và điều kiện tham gia học tập của sinh viên còn hạn chế. Chúng tôi đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực âm nhạc cho sinh viên.

*Thứ nhất*, hiện nay trong chương trình đào tạo của các khoa của Trường, số lượng các ngành đào tạo lựa chọn môn âm nhạc cơ bản đưa vào chương trình đào tạo là rất khiêm tốn, vì thế cơ hội được học âm nhạc trong chương trình đào tạo ngành của sinh viên là rất ít. Chúng tôi đề xuất xây dựng học phần âm nhạc tự chọn cho sinh viên các lớp thuộc ngành KHTN và KHXH. Học phần nhằm cung cấp các kiến thức về lĩnh vực âm nhạc cho sinh viên.

*Thứ hai*, xây dựng các khóa đào tạo âm nhạc ngắn hạn cho sinh viên theo mô hình hoạt động ngoài giờ, sinh viên sẽ chủ động về thời gian, điều này sẽ không ảnh hưởng đến thời gian học tập của các em trên giảng đường. Việc tham gia học tập âm nhạc sau những giờ học căng thẳng còn là cách để các em giảm bớt sự căng thẳng, mệt mỏi trong quá trình tiếp nhận tri thức khoa học. Điều này cũng sẽ tích cực góp phần giúp sinh viên giảm thiểu thời gian các em tham gia vào các hoạt động khác như: vào face book, đi nhậu với bạn bè,... nghĩa

là, đây cũng được xem là hình thức có thể vừa giải tỏa được căng thẳng trong học tập, đồng thời cũng là hoạt động không chỉ nâng cao năng lực âm nhạc mà còn giúp sinh viên hình thành các kỹ năng trong quá trình học tập âm nhạc.

*Thứ ba*, thành lập các nhóm nhạc và câu lạc bộ âm nhạc sinh viên trong nhà trường. Đây là những sân chơi bổ ích cho sinh viên. Khi tổ chức các câu lạc bộ âm nhạc, điều quan trọng không phải là sinh viên học được bao nhiêu kỹ năng, bao nhiêu kiến thức lý luận âm nhạc mà là để sinh viên có được những kỹ năng cơ bản để thích nghi với mọi môi trường âm nhạc, tiếp cận có chọn lựa, hiểu thế nào là thẩm mỹ âm nhạc, thể hiện nét đẹp trong hành vi. Việc tổ chức các câu lạc bộ âm nhạc không chỉ đơn giản là để biết về môn học đó mà còn để nâng cao trình độ cảm thụ nghệ thuật, chủ yếu ở đây là trình độ cảm thụ âm nhạc, sức sáng tạo, khả năng nhận thức tinh tế và có chiều sâu. Sinh viên tham gia vào các nhóm nhạc không chỉ giúp bản thân hình thành năng lực âm nhạc, mà qua đó các em còn thiết lập các mối quan hệ với các sinh viên khác trong nhà trường, kỹ năng sống của các em cũng do đó được nâng lên.

### 4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu đã cho thấy thực trạng về năng lực âm nhạc của sinh viên Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐHN hiện nay còn nhiều hạn chế. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, chúng tôi đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực âm nhạc cho sinh viên.

*Thứ nhất*, xây dựng học phần âm nhạc cơ bản cho sinh viên các ngành KHTN và KHXH.

*Thứ hai*, xây dựng các khóa đào tạo âm nhạc ngắn hạn cho sinh viên theo mô hình hoạt động ngoài giờ.

*Thứ ba*, thành lập các nhóm nhạc và câu lạc bộ âm nhạc sinh viên trong nhà trường.

Các giải pháp đề xuất có khả năng áp dụng trong thực tiễn nhằm nâng cao năng lực hiểu biết âm nhạc, cảm thụ âm nhạc và thực hành âm nhạc cho sinh viên; góp phần định hướng cho sinh viên trường sư phạm bên cạnh việc trở thành những con người có đầy đủ năng lực về mặt chuyên môn, đầy đủ phẩm chất đạo đức, nghiệp vụ để giáo dục cho thế hệ tương lai của đất nước, còn phải luôn cố gắng phấn đấu để phát triển bản thân trở thành con người toàn diện trong xã hội.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Dương Viết Á (1996), Theo dòng âm thanh cái đẹp Sài Gòn, *Nhạc viện Hà Nội, Trường Cao Đẳng Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.*
- [2] Phan Trần Bảng (2000), Phương pháp giảng dạy âm nhạc trong nhà trường phổ thông, *Nxb Giáo dục, Hà Nội.*
- [3] Trần Thu Hà (1993), Phát hiện đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu tài năng - *NXB Văn hóa Thông tin.*
- [4] Nguyễn Công Khanh (2014), Kiểm tra đánh giá trong giáo dục, *NXB Đại học Sư phạm.*
- [5] Nguyễn Trung Kiên (2001), Phương pháp sư phạm thanh nhạc, *Viện Âm nhạc Hà Nội.*
- [6] Đỗ Ngọc Thống (2011), “Giáo dục phổ thông: Tiếp cận năng lực là thế nào?”, *Tuanvietnam.net, 15/11/2014.*
- [7] Trần Thị Thanh Thủy (chủ biên - 2016), Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh, *Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.*
- [8] Lê Anh Tuấn (chủ biên - 2006), giáo trình âm nhạc, tập 1: lý thuyết âm nhạc, *NXB Giáo dục, Hà Nội.*

## MUSICAL ABILITY OF STUDENTS AT UNIVERSITY OF EDUCATION - THE UNIVERSITY OF DANANG: STATUS QUO AND SOLUTIONS

**Abstract:** Musical ability is the ability to master systems of knowledge and musical skills (singing, playing musical instruments, performing, etc.), to perceive, create pieces of music and operate them properly. This ability is essential for students at University of Education - the University of Danang; however, at present, it has not been a focus of attention at the university. Results from a survey of the musical ability of 209 students of University of Education - the University of Danang showed that 46.6% of them were very interested in this issue and 47.2% chose their level of interest in music. In terms of musical perception capacity, 16% of the students achieved level 4; 27% reached level 3; 41% obtained level 2; 16% were in level 1. In terms of students' singing capacity, 20.8% of the students were good, 29.9% fair, 26.8% average and 22.5% bad. Basing on the survey of the status quo, we propose three measures to develop students's musical ability.

**Key words:** musical ability; students; Danang education; status quo and solutions.